

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- GIA LAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Thành và ông Đặng Văn Trị.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2025; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thị Mộng H, sinh năm 1985.

Số CCCD: 052185004034.

Địa chỉ: Đội X, thôn P, xã B, tỉnh Gia Lai (xã BT, huyện T, Bình Định cũ).

- *Bị đơn:* Ông Thái Hoàng K, sinh năm 1985;

Số CCCD: 052085003270.

Địa chỉ: Đội X, thôn P, xã B, tỉnh Gia Lai (xã BT, huyện T, Bình Định cũ)

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 8, 9, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án; nội dung thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị Mộng H với ông Thái Hoàng K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: giao con chung tên Thái Đỗ Hoàng B (nam) sinh ngày 11/01/2010 cho bà Đỗ Thị Mộng H nuôi dưỡng, chăm sóc đến trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: ông Thái Hoàng K không phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng do bà H không yêu cầu.

Bên không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm:

Bà Đỗ Thị Mộng H tự nguyện chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào khoản tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) - tạm ứng án phí đã nộp trước theo biên lai số 0005980 ngày 22/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn. Bà H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 4;
- Phòng thi hành án dân sự KV4;
- Dương sự;
- UBND xã Bình Hiệp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang Nam

